

CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ DREAMCATCHER AGENCY

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ DREAMCATCHER AGENCY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DREAMCATCHER AGENCY MEDIA AND ENTERTAINMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110900564

3. Ngày thành lập: 27/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15, Ngõ 406 Đường Xuân Phương, Tổ dân phố số 7, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0965463993 Fax:

Email: Dreamcatcher@truyenthonggia Website:
itri.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
3.	Sao chép bản ghi các loại	1820
4.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
5.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
7.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
8.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
9.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
10.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
11.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
12.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
13.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
14.	Bốc xếp hàng hóa	5224
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
17.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

18.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
19.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
20.	Hoạt động xuất bản khác Chi tiết: Hoạt động phát hành xuất bản phẩm (Điều 36 Luật xuất bản)	5819
21.	Xuất bản phần mềm (trừ xuất bản phẩm)	5820
22.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (Trừ hoạt động liên kết sản xuất chương trình đối với các chương trình phát thanh, truyền hình thời sự - chính trị)	5911(Chính)
23.	Hoạt động hậu kỳ	5912
24.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913
25.	Hoạt động chiếu phim	5914
26.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm	5920
27.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	6209
28.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
29.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
30.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
31.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
33.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
34.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
35.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
36.	Quảng cáo	7310
37.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
38.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
39.	Hoạt động nhiếp ảnh (trừ hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
40.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
41.	Cho thuê xe có động cơ	7710
42.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
43.	Cho thuê băng, đĩa video	7722

44.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
45.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
46.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
47.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
48.	Giáo dục thể thao và giải trí (không kinh doanh vũ trường, sàn nhảy tại trụ sở)	8551
49.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật (không kinh doanh vũ trường, sàn nhảy tại trụ sở)	8552
50.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ hoạt động của các nhà báo độc lập) (không hoạt động tại trụ sở)	9000
51.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (không kinh doanh vũ trường, sàn nhảy tại trụ sở)	9329

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG LONG Giới tính: Nam

Sinh ngày: 03/03/1994 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001094017654

Ngày cấp: 04/08/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố số 7, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ dân phố số 7, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG LONG Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/03/1994 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001094017654

Ngày cấp: 04/08/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố số 7, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ dân phố số 7, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội